

Số: /BC-UBND

Phan Rang - Tháp Chàm, ngày tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021

Thực hiện Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 27/01/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình THPTK, CLP trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2021.

Căn cứ Công văn số 3607/STC-TTr ngày 07/10/2021 của Sở Tài chính tỉnh về việc báo cáo thực hành Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm (THTK), chống lãng phí (CLP) năm 2021 trên địa bàn với nội dung như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức THPTK, CLP:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về THPTK, CLP:

Để thực hiện hiệu quả công tác THPTK, CLP trên địa bàn, UBND thành phố tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THPTK, CLP năm 2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THPTK, CLP; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo của Trung ương¹; Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 27/01/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình THPTK, CLP trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2021; Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 23/4/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy Kế hoạch triển khai Chương trình số 37-CTr/TU ngày 14/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2021; Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 30/9/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy Kế hoạch thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 140/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XI, kỳ họp thứ 13 ban hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Quyết định của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2021 cho các huyện, thành phố; các văn bản liên quan đến THPTK, CLP, phòng, chống tham nhũng... thông qua các hội nghị thường kỳ, chuyên đề giữa

¹ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 50/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018

Thành ủy, UBND thành phố với các cơ quan, đơn vị, Mặt trận, hội đoàn thể và UBND các phường, xã trên địa bàn.

Với mục tiêu trong năm 2021, tiếp tục thực hiện “mục tiêu kép” vừa quyết liệt phòng, chống dịch hiệu quả, vừa tập trung phục hồi phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; tập trung phát triển đột phá thương mại - dịch vụ, tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng các tiêu chí đô thị loại II; tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; chú trọng phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tăng cường công tác cải cách hành chính, kỷ luật, kỷ cương. Quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội, giảm thiểu rủi ro.

Để công tác THTK, CLP được tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân, UBND thành phố đã chỉ đạo cơ quan truyền thanh tiếp tục phát sóng chuyên mục Phòng, chống tham nhũng, THTK, CLP trên hệ thống truyền thanh thành phố, phường, xã và thường xuyên cập nhật thông tin để mở rộng công tác tuyên truyền đến nhân dân trên địa bàn; kết hợp đẩy mạnh THTK, CLP gắn với việc tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về THTK, CLP, phòng, chống tham nhũng nhằm góp phần đưa công tác THTK, CLP dần chuyển biến thành ý thức tự giác của mỗi người dân. Các đơn vị kết hợp tăng cường lồng ghép công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nên trong thời gian qua, chưa có đơn vị nào có biểu hiện tham nhũng.

UBND thành phố luôn quan tâm, chỉ đạo Phòng Giáo dục - Đào tạo thành phố thường xuyên đôn đốc các đơn vị trường học thực hiện tốt công tác THTK, CLP. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định về THTK, CLP được quan tâm chỉ đạo tổ chức thường xuyên tại các trường phù hợp với từng đơn vị cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình THTK, CLP và việc THTK, CLP của UBND thành phố.

Trên cơ sở thực hiện Luật THTK, CLP năm 2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính và Quyết định số 188/QĐ-UBND ngày 27/01/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình THTK, CLP trên địa bàn tỉnh năm 2021, Công văn số 4577/UBND-KTTH ngày 31/8/2021 của UBND tỉnh về việc cắt giảm, tiết kiệm chi thường xuyên còn lại năm 2021 để bổ sung kinh phí thực hiện phòng, chống dịch Covid-19 và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Thường vụ Thành ủy có liên quan đến công tác quản lý tài chính, tài sản công, nhất là bảo đảm nguồn kinh phí để phòng, chống dịch Covid-19².

² Kế hoạch số 4456/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh về đảm bảo nguồn kinh phí phòng, chống dịch Covid-19; Công văn số 3136/STC-NSNN ngày 07/9/2021 của Sở Tài chính tỉnh, Công văn số 722-CV/TU ngày

UBND thành phố đã ban hành các văn bản: Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 phê duyệt chương trình THPTK, CLP trên địa bàn thành phố năm 2021; Quyết định số 1936/QĐ-UBND ngày 08/10/2021 ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố; Quyết định số 2187/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 về việc cắt giảm kinh phí hội nghị, công tác và tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên còn lại của năm 2021; Công văn số 1933/UBND-TCKH ngày 28/7/2021 triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Công văn số 2455/UBND-TCKH ngày 10/9/2021 triển khai, hướng dẫn ưu tiên sử dụng kết dư và tăng thu ngân sách năm 2020 để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19; Công văn số 2717/UBND-TCKH ngày 29/9/2021 của UBND thành phố về việc siết chặt kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách; cắt giảm tối đa chi thường xuyên để phòng, chống dịch trên địa bàn. Các cơ quan, đơn vị và UBND các phường, xã khẩn trương rà soát, cắt giảm các nhiệm vụ chi, thu hồi các khoản kinh phí đã bố trí nhưng chưa thực sự cần thiết, không xem xét bổ sung dự toán cho vị chưa thật sự cấp bách trừ các nhiệm vụ phòng, chống dịch theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Các cơ quan, đơn vị và UBND các phường, xã đã tập trung tổ chức thực hiện và thực hiện đầy đủ các quy định nhằm THPTK, CLP trong phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị như: tiết kiệm chi phí đi công tác, tiết kiệm chi phí văn phòng, tiết kiệm điện, nước, thông tin liên lạc, cắt giảm tối đa các khoản chi lễ hội, hội nghị, xử lý kịp thời những sai phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm toán, làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân qua công tác thanh tra, kiểm tra góp phần thực hiện tập trung phục hồi phát triển kinh tế - xã hội.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý, UBND thành phố quan tâm đến hiệu quả, chất lượng chuyên môn đạt hiệu quả cao nhưng phải gắn liền với việc THPTK, CLP nhằm thực hiện chi tiêu hợp lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đảm bảo nguồn kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về công khai tài chính theo quy định³.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THPTK, CLP.

Trong năm, UBND thành phố chưa tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát chuyên đề về THPTK, CLP nhưng đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện 02/02 cuộc thanh tra trách nhiệm thường xuyên về kinh tế - xã hội công tác quản lý thu, chi ngân sách và các nguồn thu khác tại phường Đạo Long, Đô

09/9/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo thực hiện việc ưu tiên sử dụng kết dư và tăng thu ngân sách năm 2020 để thực hiện nhiệm vụ, công tác phòng, chống dịch Covid-19; Công văn số 417/UBND-VXNV ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai các văn bản của Chính phủ; Công văn số 458/UBND-KTTH ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh về việc siết chặt kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách; cắt giảm tối đa chi thường xuyên để cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn

³ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán NS, tổ chức được NSNN hỗ trợ.

Vinh. Ban hành Kết luận thanh tra 03 cuộc của năm 2020 chưa kết thúc chuyển sang năm 2021 thực hiện kết luận. UBND thành phố giao trách nhiệm cho Phòng Tài chính – Kế hoạch tổ chức đợt kiểm tra tài chính các đơn vị dự toán thành phố, thẩm tra ngân sách các phường, xã và xét duyệt quyết toán kinh phí năm 2020. Chỉ đạo Phòng Giáo dục - Đào tạo thành phố tổ chức được kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong ngành giáo dục. Thông qua các cuộc thanh tra, địa phương đã lồng ghép kiểm tra việc triển khai thực hiện Luật THTK, CLP, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, hạn chế trong công tác tổ chức và hoạt động của các cơ quan được kiểm tra, thanh tra nhằm hạn chế thấp nhất, tránh để xảy ra sai phạm, hậu quả nghiêm trọng.

II. Tình hình, kết quả THTK, CLP:

1. Kết quả THTK, CLP cụ thể trong các lĩnh vực:

a) THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Việc thực hiện các tiêu chuẩn, định mức, chế độ: các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố trong quá trình thực hiện hoạt động quản lý nhà nước và hoạt động sự nghiệp đều chấp hành nghiêm túc các chế độ, tiêu chuẩn, định mức do nhà nước quy định. Tất cả các cơ quan, đơn vị dự toán đều xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021. Trong năm, các cơ quan, đơn vị đã xây dựng ban hành quyết định hoàn thiện quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo cập nhật quy định hiện hành và đồng thời báo cáo kết quả rà soát, xây dựng quy chế trên, có 90/90 đơn vị đã thực hiện theo quy định tại Thông tư số 144/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính. Tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị được chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý và chi tiêu tài chính để tổ chức thực hiện chi tiêu tiết kiệm trong quá trình điều hành theo quy định⁴ nhằm bảo đảm công bằng, dân chủ và minh bạch. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2020⁵.

Việc thực hiện công khai dự toán, quyết toán NSNN: Trong năm, các đơn vị dự toán và ngân sách cấp xã cùng các tổ chức, đơn vị được thụ hưởng NSNN đã thực hiện công khai và thực hiện báo cáo tình hình công khai dự toán, quyết toán NSNN, cụ thể:

+ *Đối với ngân sách cấp thành phố:* ban hành Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 14/01/2021 về công khai dự toán NSNN năm 2021; Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 về việc công khai quyết toán ngân sách năm 2020 thành phố; công khai tài chính các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng nguồn vốn nhà nước; báo cáo công khai số liệu và thuyết minh dự toán ngân sách địa phương,

⁴ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (thay thế Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ; Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập)

⁵ Báo cáo số 168/BC-UBND ngày 28/5/2021 của UBND thành phố

phân bổ ngân sách cấp thành phố năm 2021 trình HĐND thành phố; báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán Ngân sách địa phương định kỳ hàng quý, 6 tháng... bảo đảm theo quy định đăng tại chuyên mục Phòng, chống tham nhũng - Thông tin điện tử thành phố⁶.

+ *Đối với ngân sách cấp phường, xã*: tất cả phường, xã đã thực hiện công khai quyết toán kinh phí năm 2020 và công khai dự toán NSNN năm 2021 của đơn vị báo cáo thành phố theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp NSNN, tuy nhiên còn thiếu chặt chẽ, dẫn chứng trong quá trình tổ chức công khai cần khắc phục trong thời gian đến.

+ *Đối với các đơn vị dự toán cấp thành phố và các đơn vị, tổ chức được ngân sách hỗ trợ*: đã thực hiện công khai quyết toán NSNN năm 2020 và công khai dự toán NSNN năm 2021 bằng các hình thức niêm yết tại cơ quan, đơn vị cơ bản bảo đảm đúng quy định.

+ *Đối với lĩnh vực đầu tư*: UBND thành phố chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc thực hiện công khai kế hoạch vốn đầu tư Nhà nước giao và phân bổ vốn đầu tư năm 2020 từ nguồn thu ngân sách tỉnh năm 2019; công khai bổ sung kế hoạch vốn đầu tư Nhà nước giao và phân bổ vốn đầu tư năm 2021 từ nguồn thu sử dụng đất thành phố các năm trước chuyển sang năm 2021 tiếp tục sử dụng, trong thực hiện công tác đấu thầu, giải ngân, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư... trên cổng Thông tin điện tử thành phố⁷.

b) THPTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí NSNN:

- *Trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán kinh phí NSNN*: thực hiện các quy định pháp luật, hướng dẫn liên quan đến công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán các dự án, UBND thành phố đã chỉ đạo và thực hiện đúng quy định của Luật NSNN trong tất cả các khâu lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí NSNN.

+ *Công tác xây dựng và giao dự toán NSNN*: đã bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố cùng với yêu cầu chi tiêu công bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, phù hợp với khả năng ngân sách và nhiệm vụ, hoạt động trọng

⁶ <https://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/Quyết-dinh-ve-viec-cong-bo-cong-khai-du-toan-ngan-sach-nam-2021-cua-thanh-pho-Phan-Rang-%E2%80%93-93-Thap-Cham.aspx>

<http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/Quyết-dinh-Vv-cong-bo-cong-khai-quyết-toán-ngan-sach-nam-2020-cua-thanh-pho-PRTC.aspx>

<http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/Bao-cao-cong-khai-so-lieu-va-thuyet-minh-du-toan-ngan-sach-dia-phuong;-phan-bo-ngan-sach-cap-thanh-pho-nam-2021-trinh-HDND-.aspx>

<http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/Bao-cao-cong-khai-so-lieu-va-thuyet-minh-tinh-hinh-thuc-hien-du-toan-Ngan-sach-dia-phuong-quy-1-nam-2021.aspx>

<http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/Bao-cao-cong-khai-so-lieu-va-thuyet-minh-tinh-hinh-thuc-hien-du-toan-Ngan-sach-dia-phuong-6-thang-dau-nam-2021q.aspx>

⁷ <http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/Vv-cong-khai-bo-sung-ke-hoach-von-dau-tu-Nha-nuoc-giao-va-phan-bo-von-dau-tu-nam-2021-tu-nguon-thu-su-dung-dat-thanh-pho-ca.aspx>

<http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/Quyết-dinh-ve-viec-cong-khai-so-lieu-quyết-toán-von-dau-tu-theo-nien-do-nam-2019.aspx>

tâm của cơ quan, đơn vị; bảo đảm nguyên tắc, tiêu chuẩn, định mức theo Nghị quyết của HĐND thành phố, phù hợp với dự toán được giao, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đáp ứng thực hiện “mục tiêu kép” vừa quyết liệt phòng, chống dịch hiệu quả, vừa tập trung phục hồi phát triển kinh tế - xã hội. Nguồn dự phòng ngân sách đã được quản lý một cách chặt chẽ, chi đúng quy định của Luật NSNN.

+ *Trong quản lý thu NSNN*: UBND thành phố đã chỉ đạo các phòng ban, ngành, đoàn thể thành phố và UBND các phường, xã phối hợp với Chi cục Thuế thành phố bám sát tình hình, chủ động có những giải pháp phù hợp trong chỉ đạo điều hành, phân đầu hoàn thành dự toán thu NSNN được HĐND thành phố giao trong điều kiện kinh tế đang chịu sự ảnh hưởng nặng nề do tình hình dịch bệnh kéo dài, phức tạp; triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu ngân sách; thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế, quyết toán thuế của các tổ chức, cá nhân để thu kịp thời NSNN. Đẩy mạnh thu hồi nợ đọng thuế, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế, bảo đảm đúng đối tượng, chính sách pháp luật thuế của Nhà nước.

+ *Trong quản lý chi NSNN*: UBND thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thành phố và UBND các phường, xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2021, Công văn số 6299/BTC-NSNN ngày 11/6/2021 của Bộ Tài chính về việc tiết kiệm chi thường xuyên năm 2021 theo Nghị quyết 58/NQ-CP, Công văn số 3009/UBND-KTTH ngày 22/6/2021 của UBND tỉnh về tiết kiệm chi thường xuyên năm 2021. Đặc biệt, thực hiện Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội khóa XV; Kế hoạch số 3544/KH-UBND ngày 17/7/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 4456/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh về đảm bảo nguồn kinh phí phòng, chống dịch Covid-19, hoạt động phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể của cơ quan tài chính⁸.

Tạm giữ tiết kiệm 10% kinh phí chi thường xuyên đầu năm 2021 để bổ sung nguồn cải cách tiền lương: 3.818 triệu đồng (cấp thành phố: 3.408 triệu đồng, cấp phường, xã: 410 triệu đồng). Đối với khoản trích kinh phí 40% số thu được để lại

⁸ Công văn số 4577/UBND-KTTH ngày 31/8/2021 của UBND tỉnh về việc cắt giảm, tiết kiệm chi thường xuyên còn lại năm 2021 để bổ sung kinh phí thực hiện phòng, chống dịch Covid-19; Công văn số 3136/STC-NSNN ngày 07/9/2021 của Sở Tài chính tỉnh, Công văn số 722-CV/TU ngày 09/9/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo thực hiện việc ưu tiên sử dụng kết dư và tăng thu ngân sách năm 2020 để thực hiện nhiệm vụ, công tác phòng, chống dịch Covid-19; Công văn số 417/UBND-VXNV ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai các văn bản của Chính phủ; Công văn 458/UBND-KTTH ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh về việc siết chặt kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách; cắt giảm tối đa chi thường xuyên để cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn

tại đơn vị thuộc khối giáo dục để bổ sung nguồn cải cách tiền lương có khả năng không thu được trong năm 2021 do ảnh hưởng diễn biến của dịch bệnh kéo dài thành phố đang triển khai dạy học cho học sinh bằng hình thức dạy – học online.

Cắt giảm tối thiểu 50% chi phí hội nghị, công tác trong và ngoài nước; tiết kiệm thêm 10% kinh phí chi thường xuyên khác còn lại của năm 2021: thực hiện báo cáo Sở Tài chính và trình Thường trực HĐND thành phố và đã thống nhất chuyển kinh phí tạm giữ tại KBNN để bổ sung nguồn phòng, chống dịch theo Nghị quyết số 58/NQ-CP của Chính phủ là **1.817,264 triệu đồng** (trong đó: cấp thành phố: 1.488,799 triệu đồng, cấp phường, xã: 328,465 triệu đồng) tại văn bản số 12/HĐND-TH ngày 19/8/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố.

Về thu hồi các khoản kinh phí thường xuyên đã giao cho các địa phương nhưng đến ngày 30/6/2021 chưa phân bổ hoặc đã phân bổ nhưng chưa triển khai thực hiện và các khoản chi thường xuyên chưa thật sự cần thiết, chậm triển khai để bổ sung nguồn dự phòng của ngân sách địa phương chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19: ban hành quyết định phê duyệt giảm, hoãn các nhiệm vụ chi chưa thật sự cần thiết để bổ sung nguồn kinh phí thực hiện công tác phòng, chống dịch: **3.623,612 triệu đồng** (trong đó: đợt 1 là 983,612 triệu đồng⁹; đợt 2 cắt giảm thêm là 2.640 triệu đồng từ các nguồn kinh phí có tính chất đầu tư, kinh phí mua sắm tài sản công, kinh phí đào tạo, bồi dưỡng).

Về sử dụng nguồn tăng thu, kết dư ngân sách năm 2020: thống nhất phương án sử dụng nguồn kết dư ngân sách năm 2020 bổ sung nguồn ngân sách năm 2021 để sung nguồn cải cách tiền lương là **6.318,815 triệu đồng**, cấp thành phố 3.408,815 triệu đồng; cấp phường, xã là 2.910 triệu đồng.

Tổng kinh phí tiết kiệm được trong năm 2021 từ các nguồn kinh phí ngân sách thành phố là 15.577,691 triệu đồng.

- *Trong thanh tra, thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí:* công tác thanh tra nhà nước, thẩm tra, phê duyệt quyết toán NSNN được thực hiện bảo đảm tính trung thực, chính xác, khách quan theo đúng nguyên tắc, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định. Qua công tác thực hiện kết luận thanh tra năm 2020 chuyển sang năm 2021 và đã được công bố công khai trên trang Thông tin điện tử thành phố, cụ thể các trường hợp như sau: Kết luận thanh tra việc quy chủ, thu hồi đất để thực hiện dự án Bến xe ô tô tỉnh Ninh Thuận (cuối năm 2020)¹⁰; Kết luận thanh tra việc quản lý thu, chi ngân sách và các nguồn thu khác tại UBND phường Phước Mỹ, thu hồi số tiền 2.060.000 đồng nộp NSNN do sử dụng hóa đơn không đủ điều kiện để thanh toán và đề nghị tổ chức kiểm điểm, xử lý¹¹; Kết luận thanh tra việc

⁹ trong đó: kinh phí điều chỉnh dự toán các phòng, ban: 582,542 triệu đồng, kinh phí điều chỉnh dự toán của các phường, xã: 401,070 triệu đồng

¹⁰ <http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/Ke-luan-thanh-tra-viec-quy-chu,-thu-hoi-dat-de-thuc-hien-du-an-Ben-xe-o-to-tinh-Ninh-Thuan.aspx>

<http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/Ke%CC%81t-lua%CC%A3n-thanh-tra-vie%CC%A3c-quy-chu%CC%89,-thu-ho%CC%80i-da%CC%81t-de%CC%89-thu%CC%A3c-hie%CC%A3n-du%CC%A3-a%CC%81n-Be%CC%81n-xe-o-to-ti%CC%89nh-Ninh-Thua%CC%A3n.aspx>

¹¹ <http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/Ket-luan-thanh-tra-viec-quan-ly-thu,-chi-ngan-sach-va-cac-nguon-thu-khac-tai-UBND-phuong-Phuoc-My.aspx>

quản lý, sử dụng ngân sách và các nguồn thi khác tại Đội Quản lý trật tự đô thị thành phố, thu hồi số tiền 57.434.460 đồng nộp NSNN do chi không đúng quy định tài chính và đề nghị tổ chức kiểm điểm, xử lý¹².

- Trong quản lý, sử dụng kinh phí, NSNN: các đơn vị THPT giảm tối đa chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tổ chức lễ hội, sử dụng điện, nước, chi phí văn phòng, sách báo, tạp chí và được quy định trong quy chế của cơ quan, đơn vị. Tổ chức hội nghị, tổng kết, lễ kỷ niệm, các đơn vị trên địa bàn trong tình hình trên địa bàn đang xảy ra dịch bệnh. Đồng thời, công tác tổ chức, bố trí, sắp xếp hội nghị, làm việc giữa các cấp, các ngành qua hình thức họp trực tuyến hoặc số người triệu tập hạn chế để bảo đảm yêu cầu phòng, chống dịch, đồng thời tiết kiệm được chi phí đi lại và chi phí tổ chức, tránh gây tốn kém cho cấp dưới.

Trong tình hình dịch kéo dài trong thời gian qua, UBND thành phố tập trung nguồn lực sử dụng để tiếp tục chi thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch, ưu tiên chi cho công tác điều trị, xét nghiệm và một số nhiệm vụ cấp bách tại khu cách ly y tế tập trung; đối với các nhiệm vụ chi hỗ trợ, bồi dưỡng cho công tác phòng, chống dịch, bố trí được nguồn ngân sách các cấp theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh; thực hiện việc rà soát, điều chỉnh các khoản chi nhưng chưa thật sự cần thiết, đã bố trí trong dự toán để phục vụ công tác phòng, chống dịch; không xem xét, bổ sung kinh phí khi chưa thực sự cấp bách để dành nguồn kinh phí trong các tháng còn lại của năm 2021 thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19.

c) THPT, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và các trang thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức thuộc UBND thành phố:

Công tác quản lý, sử dụng và mua sắm trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại được tổ chức thực hiện đúng quy định hiện hành theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công¹³. Triển khai thực hiện Công văn số 3669/SKHĐT-ĐTGS ngày 17/9/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thực hiện pháp luật đấu thầu và các Nghị định của Chính phủ về mua sắm phục vụ phòng, chống Covid-19.

Quá trình sử dụng tài sản công tại các đơn vị được sử dụng đúng mục đích, khai thác bảo đảm có hiệu quả các trang thiết bị được mua sắm, không sử dụng tài sản công phục vụ nhu cầu cá nhân. Tất cả các đơn vị thường xuyên thực hiện kiểm kê, đánh giá lại giá trị tài sản, thực hiện hạch toán tăng, giảm tài sản theo chế độ kế toán hiện hành khi tiếp nhận, điều chuyển tài sản và thực hiện báo cáo kê khai biến động tài sản. Thực hiện thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu số 01, 02 về mua sắm tập trung máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy in, máy photocopy thuộc danh mục mua sắm tập trung năm 2021; điều chỉnh đơn giá dự

¹² <http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/Ket-luan-thanh-tra-viec-quan-ly,-su-dung-ngan-sach-va-cac-nguon-thi-khac-tai-Doi-Quan-ly-trat-tu-do-thi-thanh-pho.aspx>

¹³ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của các cơ quan nhà nước và Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 01/3/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh Ninh Thuận

toán mua sắm tài sản tập trung của các đơn vị thuộc UBND thành phố năm 2021 sau khi có kết quả phê duyệt lựa chọn nhà thầu ¹⁴.

d) THTK, CLP trong lĩnh vực đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc và công trình phúc lợi công cộng:

Trước khi thực hiện phân bổ vốn cho các dự án đầu tư, địa phương đã tiến hành rà soát, cắt giảm các dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tập trung ưu tiên, bố trí vốn đầu tư XDCB cho các công trình dự án cần thiết, cấp bách và có hiệu quả đối với việc phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, không phê duyệt các công trình, dự án không có đủ nguồn kinh phí tổ chức thực hiện nhằm tránh phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định ¹⁵. Căn cứ Kế hoạch đầu tư công đã được UBND thành phố trình HĐND thành phố thông qua danh mục các dự án đầu tư được xét chọn trên cơ sở nhu cầu đăng ký của các phường, xã và các cơ quan quản lý chuyên môn nhằm bảo đảm phù hợp với nhu cầu thực tế và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Công tác quản lý các dự án đầu tư đều bảo đảm thực hiện theo đúng các quy trình.

Trong năm, công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng cơ bản các dự án do thành phố làm chủ đầu tư đã thẩm định kế hoạch đấu thầu 172 gói thầu (40 công trình) xây lắp, mua sắm hàng hóa, tư vấn và phi tư vấn với tổng giá gói thầu là: 75,129 tỷ đồng; tổng giá trúng thầu là 72,467 tỷ đồng, đã tiết kiệm được 2,662 tỷ đồng. Công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành là 28 dự án, với tổng giá trị đề nghị quyết toán là: 62,828 tỷ đồng; giá trị quyết toán được phê duyệt là: 62,786 tỷ đồng; đã cắt giảm và tiết kiệm cho ngân sách là 42 triệu đồng. Các công trình sau khi bàn giao đưa vào sử dụng đều phát huy hiệu quả.

Thực hiện Thông báo số 170-TB/TU ngày 03/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận về ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy Ninh Thuận về phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ¹⁶. UBND thành phố ban hành Công văn 2062/UBND-TCKH ngày 05/8/2021 triển khai thực hiện Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của

¹⁴ <http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/Thong-bao-ket-qua-lua-chon-nha-thau-doi-voi-goi-thau-so-01-Mua-sam-tap-trung-may-tinh-de-ban,-may-tinh-xach-tay-thuoc-danh-.aspx>
<http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/thong-bao-ket-qua-lua-chon-nha-thau-doi-voi-go%CC%81i-tha%CC%80u-so%CC%81-02-Mua-sa%CC%81m-ta%CC%81p-trung-ma%CC%81y-in,-ma%CC%81y-photocopy-thuo%CC%81c-danh-muc-m.aspx>

<http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/Vv-dieu-chinh-don-gia%CC%81-du%CC%81-toa%CC%81n-mua-sa%CC%81m-ta%CC%80i-sa%CC%89n-ta%CC%81p-trung-cu%CC%89a-cac-don-vi-thuo%CC%81c-UBND-tha%CC%80nh-pho%CC%81-nam-2021-sau-khi-co%CC%81.aspx>
<http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/Vv-trien-khai-thu%CC%81c-hie%CC%81n-Cong-van-so%CC%81-3669SKHDT-DTGS-nga%CC%80y-1792021-cu%CC%89a-So%CC%89-Ke%CC%81-hoa%CC%81ch-va%CC%80-Da%CC%80u-tu-ve%CC%80-vie%CC%81c-thu%CC%81c-hie%CC%81n-p.aspx>

¹⁵ Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 và các văn bản có liên quan

¹⁶ Công văn số 2815/UBND-KTTH ngày 09/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ; Công văn số 3938/UBND-KTTH ngày 03/8/2021 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc triển khai thực hiện Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ

Chính phủ. Việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất nhằm mục đích bảo đảm các cơ sở nhà, đất được sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, đúng tiêu chuẩn, định mức quy định; đúng mục đích sử dụng được Nhà nước giao, đầu tư xây dựng, mua sắm, cho thuê; phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt.

Đến nay, UBND thành phố đã hoàn thành và ban hành Phương án số 15/PA-UBND ngày 24/8/2021 về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất các cơ sở làm việc thuộc UBND thành phố quản lý, đã trình Sở Tài chính thẩm định được các sở, ngành liên quan đã kiểm tra và thống nhất theo phương án, hoàn tất các thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện sắp xếp lại. Tổng số 51 cơ quan, đơn vị; 88 cơ sở nhà, đất¹⁷. Giữ lại tiếp tục sử dụng: 79 cơ sở nhà, đất¹⁸. Điều chuyển cho đơn vị khác của thành phố sử dụng, quản lý: 08 cơ sở nhà, đất; tổng diện tích đất 4.457,17 m²; diện tích sàn xây dựng 194 m² (khối đơn vị sự nghiệp giáo dục). Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 01 cơ sở là Trường THCS Trần Hưng Đạo, diện tích đất 25.167,70 m², diện tích sàn xây dựng 3.210,56 m².

Quá trình theo dõi biến động tăng, giảm tài sản công nhà nước đều được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện thường xuyên và kịp thời. Đất đai, trụ sở làm việc và các công trình phúc lợi công cộng đã tạo bộ dữ liệu cơ sở thực hiện quản lý tài sản công được UBND thành phố giao cho các cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm THPTK; việc xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa trụ sở làm việc và các công trình phúc lợi sử dụng NSNN đều chấp hành đúng theo các tiêu chuẩn, định mức quy định.

đ) THPTK, CLP trong quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

- THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng đất: công tác quản lý đất đai trên địa bàn thành phố thực hiện tương đối chặt chẽ theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc sử dụng đất đai có hiệu quả nhưng vẫn còn nhiều trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích, địa phương đã thực hiện cưỡng chế và xử phạt vi phạm hành chính. Tất cả các chế độ chính sách, xác định nghĩa vụ tài chính trong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; thẩm định, xác định chi phí bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân khi nhà nước thu hồi đất đều đã được thực hiện đúng theo quy định, không gây lãng phí cho ngân sách nhà nước.

UBND thành phố lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 và đã được công bố công khai theo quy định¹⁹. Trên cơ sở đó, UBND thành phố cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; đơn đốc các các phường, xã tổ chức đấu giá cho thuê đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích theo quy định Luật Đất đai. Hiện nay, đang phối

¹⁷ tổng diện tích đất 334.546,11 m²; diện tích sàn xây dựng 118.984,76 m²; trong đó: khối cơ quan quản lý nhà nước 01 đơn vị, 03 cơ sở, diện tích đất 10.745,20 m², diện tích sàn xây dựng 9.821,11 m²; khối đơn vị sự nghiệp 50 đơn vị, 85 cơ sở, diện tích đất 323.800,91 m², diện tích sàn xây dựng 109.163,65 m²

¹⁸ tổng diện tích đất 304.921,24 m²; diện tích sàn xây dựng 115.580,20 m²; trong đó: khối cơ quan quản lý nhà nước 03 cơ sở, diện tích đất 10.745,20 m², diện tích sàn xây dựng 9.821,11 m²; khối đơn vị sự nghiệp 76 cơ sở, diện tích đất 294.176,04 m², diện tích sàn xây dựng 105.759,09 m²

¹⁹ <http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/Cong-bo,-cong-khai-Ke-hoach-su-dung-dat-nam-2021-cua-thanh-pho-Phan-Rang---Thap-Cham.aspx>

hợp với đơn vị tư vấn thực hiện công tác lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, để làm cơ sở triển khai thực hiện công tác quản lý đất đai trong những năm tiếp theo.

Kết quả cấp Giấy chứng nhận lần đầu về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, nhà chung cư là: 802 giấy chứng nhận đăng ký, với tổng diện tích được cấp là 17,167 ha. Chuyển mục đích sử dụng đất: đã giải quyết 43 hồ sơ, trong đó: 01 hồ sơ có đơn xin rút và xử lý 42 hồ sơ đủ điều kiện cho phép chuyển mục đích với tổng diện tích là 9.476,9 m² ²⁰. Ban hành quyết định thu hồi, bồi thường, bồi thường bổ sung, khen thưởng, hỗ trợ và tái định cư cho 01 tổ chức và 1275 hộ gia đình, cá nhân ²¹; quyết định giao đất cho 361 trường hợp thuộc các dự án; đã tổ chức cắm mốc và giao đất: 51 hộ gia đình, cá nhân tại các khu tái định cư.

- *THTK, CLP trong quản lý, sử dụng tài nguyên nước*: công tác quản lý nhà nước về môi trường - khoáng sản - tài nguyên nước được chủ động tổ chức thực hiện tốt hơn ngay từ đầu năm nhằm tăng cường hơn nữa công tác quản lý nhà nước nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm có thể xảy ra. Trong năm đã thực hiện kiểm tra trực tiếp, tham mưu cấp giấy phép khai thác nước đất đối với 01 trường hợp. Triển khai thu phí nước thải công nghiệp đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh có điều kiện môi trường trên địa bàn ²².

- *THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản*: ban hành Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 31/3/2021 về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm và bút phá trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn thành phố năm 2021. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc khai thác cát trên dọc sông Dinh, đồng thời theo dõi UBND các phường dọc sông Dinh, ven biển thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tình hình để kịp thời phát hiện và ngăn chặn việc khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn quản lý. Kiểm tra các mỏ cát được UBND tỉnh cấp phép trên địa bàn thành phố. Kịp thời báo cáo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm và bút phá trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn thành phố quý III năm 2021; chỉ đạo phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, tập kết bến bãi, kinh doanh khoáng sản và bảo vệ đê điều.

- *THTK, CLP trong quản lý về môi trường*: kịp thời chỉ đạo xử lý các nhiệm vụ để các tổ chức, cá nhân có cơ sở triển khai hoạt động trên cơ sở quy định của pháp luật về điều kiện môi trường. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Khu đô thị biển Bình Sơn - Ninh Chữ (khu K2) tại phường Mỹ Bình của Công ty Cổ phần Đầu tư Hacom Holdings. Thực hiện xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường của các đơn vị ²³. Thẩm định kế hoạch bảo vệ môi trường của Showroom xe máy điện 3S Vinfast thuộc Công ty TNHH Kinh doanh TM&DV

²⁰ đất CLN sang đất ở là 4.049,4 m², đất LUA sang đất ở là 2.450,7 m², đất HNK sang đất ở là 2.976,8 m²

²¹ diện tích 269.882 m² tổng số tiền 463,807 tỷ đồng đối với các dự án trên địa bàn thành phố

²² theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải

²³ Khu dịch vụ ẩm thực kết hợp trưng bày sản phẩm (Công ty Hồng Đức); Nhà máy may gia công hàng may mặc xuất khẩu của Công ty TNHH MTV May mặc Thương mại và Dịch vụ Minh Sơn thuộc KCN Thành Hải

Vinfast. Giải quyết phản ánh về môi trường trên địa bàn di dời nhà máy nước đá PMP tại phường Mỹ Bình.

e) THPTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

Về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính: tiếp tục thực hiện Chỉ thị 57-CT/TU ngày 03/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND tỉnh về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 07/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND ngày 05/8/2013 của UBND thành phố ban hành quy chế văn hóa công sở và quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức thành phố. UBND thành phố tiếp tục ban hành nhiều văn bản quán triệt đến tất cả các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, đặc biệt là thiết lập kỷ cương, nêu cao tinh thần trách nhiệm ứng dụng công nghệ thông tin, kết hợp phân công làm việc tại nhà trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội phòng, chống dịch. Nhìn chung, cán bộ, công chức cơ quan chấp hành và thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, giờ giấc làm việc, chấp hành sự phân công, chỉ đạo của thủ trưởng cơ quan. UBND thành phố thực hiện nhiều giải pháp đề cao tinh thần trách nhiệm, tính gương mẫu sử dụng thời gian làm việc, tránh lãng phí thời gian lao động; khen thưởng xứng đáng cán bộ, công chức, viên chức chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Về thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế: tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 21/2/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện²⁴. Đến nay, các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn là 56 đơn vị, không thay đổi so với năm 2020. Số biên chế đã thực hiện tinh giản biên chế là 24 trường hợp, cụ thể: cơ quan khối Thành ủy: 01 người (Hội Liên hiệp Phụ nữ); UBND phường, xã: 01 người và đơn vị sự nghiệp giáo dục: 22 người. Kinh phí thực hiện là 4.019,365 triệu đồng. Các trường hợp tinh giản do không đủ tuổi tái cử, chưa bảo đảm nghiệp vụ đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm và không có vị trí việc làm phù hợp khác để bố trí.

Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức: tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Trong năm, chưa trường hợp chuyển đổi vị trí công tác nào theo chức danh cần phải

²⁴ Chương trình hành động số 181-CTr/TU ngày 21/2/2018 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 108-KH/TU ngày 15/3/2018 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 109-KH/TU, ngày 15/3/2018 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

chuyển đổi; các phường, xã có 01 trường hợp (phường Mỹ Hương) cán bộ chuyên trách chuyển sang công chức.

Thực hiện công tác cải cách hành chính: thành lập Tổ đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính năm 2020 của phường, xã²⁵; tổng hợp báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, các tiêu chí thành phần chỉ số cải cách hành chính thành phố năm 2020. Ban hành kế hoạch cải cách hành năm, chuyên đề; phối hợp triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính: thực hiện niêm yết công khai Bộ thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của thành phố, phường, xã và trang Thông tin điện tử thành phố²⁶; tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn²⁷; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tất cả cơ quan, đơn vị thành phố và phường, xã đều sử dụng phần mềm quản lý văn bản TD.Office, thực hiện ký số; sử dụng hộp thư điện tử công vụ để trao đổi thông tin trong công việc; các phường, xã đã kết nối phòng họp trực tuyến thuận tiện trong quá trình trao đổi thông tin.

g) THTK, CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân:

Các địa phương đã tổ chức và phối hợp có hiệu quả với các cơ quan chuyên môn và các hội, đoàn thể thực hiện tốt công tác tuyên truyền với bằng nhiều hình thức cho các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá khu dân cư, cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh... và được nhân dân đồng tình ủng hộ, tự nguyện tham gia thực hiện nếp sống văn minh, cơ bản được tổ chức với tinh thần tiết kiệm được kinh phí và thời gian tổ chức, đáp ứng được nguyện vọng và phù hợp với điều kiện kinh tế của nhân dân, góp phần không nhỏ trong việc THTK, CLP. Các lễ hội được tổ chức an toàn, bảo đảm tiết kiệm đã góp phần bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa và các giá trị truyền thống của lễ hội trong bối cảnh dịch bệnh bùng phát kéo dài từ cuối tháng 4/2021 đến nay. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam đã giúp cho người dân nâng cao kiến thức trong tiêu dùng, biết lựa chọn các thiết bị tiết kiệm điện năng, hạn chế tình trạng mua và sử dụng hàng hóa không rõ nguồn gốc, hàng kém chất lượng... nhằm giúp người dân tiết kiệm trong tiêu dùng.

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí:

- Số vụ việc lãng phí đã phát hiện: thông qua các cuộc thanh tra, kiểm tra đã lồng ghép kiểm tra việc triển khai thực hiện Luật THTK, CLP 03 vụ.

- Số vụ việc đã được xử lý: 03 vụ. Đã phát hiện sai phạm, thu hồi số tiền 59.494.460 đồng và thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của ông Đoàn Việt Thắng, với diện tích 244,4 m² giao cho UBND xã Thành Hải quản lý, đạt tỷ lệ 100% số vụ.

²⁵ 15/16 xếp loại Tốt, 01/16 xếp loại Trung bình.

²⁶ thành phố 52 lĩnh vực, 258 thủ tục; phường, xã 31 lĩnh vực, 147 thủ tục.

²⁷ Tiếp nhận và giải quyết 1.092/1.092 hồ sơ.

Ngoài ra, trong năm đã thực hiện thu hồi (bổ sung) số tiền 20.183.000 đồng từ khoản thanh toán thừa dự án hoàn chỉnh đường bê tông, thoát nước, chiếu sáng Khu dân cư Mương Cát (gói thầu xây lắp), qua đó đã hoàn thành thu hồi 100% theo kiến nghị kiểm toán năm 2019.

- Số người vi phạm và hình thức xử lý: Kiểm điểm xử lý trách nhiệm đối với 01 tập thể và 03 cá nhân; đồng thời chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, hạn chế trong công tác tổ chức và hoạt động của các cơ quan được thanh tra tránh để xảy ra sai phạm, hậu quả nghiêm trọng.

3. Đánh giá kết quả thực hiện:

a) Kết quả đạt được:

Từ việc xác định công tác THPT, CLP là một trong những giải pháp quan trọng nhằm góp phần thực hiện tốt việc ổn định phát triển kinh tế - xã hội thành phố, bảo đảm an sinh xã hội nên thời gian qua, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã luôn quan tâm đến công tác thực hành THPT, CLP, đã đạt được những kết quả tích cực nhờ có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Ban Thường vụ Thành ủy, UBND thành phố đã chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, UBND các phường, xã; nâng cao trách nhiệm, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác THPT, CLP gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, nhất là sự kiện quan trọng trong năm 2021 tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026. Các cơ quan, đơn vị đã cơ bản thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về THPT, CLP.

Các biện pháp THPT, CLP ngày càng được quan tâm chú trọng chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ; đưa các nội dung công tác này vào xây dựng tiêu chí thi đua của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Các đơn vị dự toán cấp thành phố và phường, xã đã THPT hiệu quả trong chi tiêu thường xuyên như: điện, nước, điện thoại, chi phí văn phòng, báo chí, tiết kiệm trong việc tổ chức hội họp, kỷ niệm các ngày lễ; tiết kiệm trong chi tiếp khách; tiết kiệm trong việc mua sắm, trang bị thay thế tài sản, tận dụng các tài sản có thể sửa chữa được; vai trò công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát được tăng cường đúng với trọng tâm của công tác THPT, CLP.

UBND thành phố cơ bản đã bảo đảm hoàn thành thực hiện đúng Kế hoạch số 4456/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Ninh Thuận về đảm bảo nguồn kinh phí phòng, chống dịch Covid-19, nhất là tập trung huy động lực lượng và ưu tiên nguồn lực cho công tác khoanh vùng, xét nghiệm tầm soát diện rộng, ưu tiên chi cho công tác điều trị, xét nghiệm và một số nhiệm vụ cấp bách tại Khu cách ly y tế tập trung; thực hiện rà soát, điều chỉnh cắt giảm các khoản chi chưa thật sự cần thiết; không xem xét, bổ sung kinh phí cho các đơn vị khi chưa thực sự cấp bách để dành nguồn kinh phí trong các tháng còn lại của năm 2021; sử dụng nguồn kết dư và tăng thu ngân sách năm 2020, nguồn cải cách tiền lương cấp thành phố và phường, xã, nguồn kinh phí ngân sách tỉnh cấp bổ sung để chi công tác phòng, chống dịch và hỗ trợ cho người lao động nhằm bảo đảm an sinh xã hội và đời sống Nhân dân, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm môi trường lành mạnh cho an sinh, an dân trong thời gian diễn ra dịch bệnh. Đặc biệt, sự chung tay của cả cộng

đồng, các doanh nghiệp trên địa bàn, các cơ sở tôn giáo, các nhà hảo tâm đã quan tâm ủng hộ kịp thời để cùng với thành phố chăm lo, động viên cho Nhân dân trong thời gian thực hiện công tác phòng, chống dịch trên địa bàn.

b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Công tác thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực của địa phương còn hạn chế và chưa được tổ chức thường xuyên, liên tục.

Nhận thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong công tác THPT, CLP chưa cao.

Công tác quản lý về đất đai vẫn còn xảy ra các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, chưa được các ngành, địa phương phát hiện, xử lý kịp thời, triệt để theo đúng quy định. Chỉ thực hiện tốt biện pháp xử lý vi phạm hành chính, chưa triệt để trong khắc phục hậu quả đối với các hành vi vi phạm.

Công tác quản lý nhà nước về môi trường, quá trình giải quyết các khiếu nại, kiến nghị về môi trường thường gặp nhiều khó khăn như chưa đáp ứng được tính cấp bách kịp thời trong quá trình giải quyết do việc xác định mức độ ô nhiễm môi trường cần có phối hợp nhiều cơ quan có liên quan để phân tích kiểm định chất lượng mẫu và cần thời gian để có kết quả.

Quá trình xử lý vi phạm hành chính về môi trường có các cơ sở vi phạm nhưng cố tình không thực hiện quyết định xử lý vi phạm hành chính hoặc không khắc phục hiện trạng môi trường ô nhiễm, nhưng quy định pháp luật về chế tài cưỡng chế thi hành quyết định xử lý vi phạm hành chính trong quá trình thực hiện việc cưỡng chế yêu cầu khắc phục ô nhiễm, khôi phục lại hiện trạng môi trường gặp rất nhiều khó khăn.

Một số đơn vị chưa nghiêm túc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo về công tác THPT, CLP như: nội dung báo cáo còn hình thức, thể hiện chung chung, không đầy đủ nội dung, thiếu số liệu thuyết minh thuộc lĩnh vực phụ trách nên phần nào ảnh hưởng đến công tác tổng hợp chung.

III. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp về THPT, CLP triển khai thực hiện năm 2022:

1. Phương hướng, nhiệm vụ:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật THPT, CLP đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thi hành công vụ và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy; HĐND thành phố.

Tiếp tục rà soát, đề xuất hoàn thiện hơn nữa cơ chế quản lý, hệ thống văn bản quy định về tổ chức, biên chế; về quản lý, sử dụng ngân sách, vốn, tài nguyên khoáng sản, môi trường và tài sản Nhà nước.

Triển khai thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, nhất là Thông tư số 109/2020/TT-BTC ngày 25/12/2020 của Bộ Tài chính tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2021.

Nâng cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu và xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và chế độ trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong quản lý sử dụng NSNN. Thực hiện hoàn thành các mục tiêu, các chính sách và biện pháp THPTK, CLP đã ban hành; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính.

2. Các giải pháp trọng tâm:

Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm; nhất là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong THPTK, CLP, cụ thể: phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền các cấp với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội để thực hiện tuyên truyền, quán triệt Luật THPTK, CLP; chương trình THPTK, CLP của cấp trên và của cơ quan, đơn vị đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động bằng nhiều hình thức phù hợp với từng cơ quan, đơn vị và địa phương.

Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức THPTK, CLP trên các lĩnh vực: tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trên các lĩnh vực; chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; quản lý chặt chẽ các dự án đầu tư, tránh đầu tư dàn trải, sử dụng vốn không hiệu quả; triển khai nhanh các dự án đã thực hiện quy hoạch; tránh sử dụng đất sai mục đích; quản lý tốt, sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; thực hiện tốt chế độ công khai tài chính và các chế độ, chính sách khác theo quy định.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về THPTK, CLP đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí NSNN, tiền, tài sản của Nhà nước, việc sử dụng, khai thác tài nguyên thiên nhiên; kiên quyết xử lý theo đúng quy định pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí, thất thoát.

Tăng cường vai trò giám sát việc THPTK, CLP của Mặt trận, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định của các cơ quan, đơn vị.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện công tác THPTK, CLP năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022, UBND thành phố báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài chính tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- CT, PCT UBND thành phố;
- UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị thành phố;
- UBND các phường, xã;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu:VT. v

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Phú

KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

Kỳ báo cáo: Năm 2021

(kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2021 của UBND thành phố PR-TC)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả của năm trước	Kế hoạch của năm báo cáo	Kết quả năm báo cáo	So sánh với năm trước và kế hoạch		Ghi chú
						So sánh với năm trước	So sánh với kế hoạch	
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5	9
I	Trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ							
1	Số văn bản quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ mới được ban hành	văn bản	1	1	2	200,00	200,00	
2	Số văn bản quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được sửa đổi, bổ sung	văn bản						
3	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	cuộc	95	95	95	100,00	100,00	Đơn vị HCSN, trường học
4	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được phát hiện và xử lý	vụ	1		3	300,00		Chỉ tính số vụ do các cơ quan địa phương thực hiện
5	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền Việt Nam đồng)	triệu đồng	708,16	79,68	79,68	11,25	100,00	Tiền thu hồi theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán các năm trước
II	Trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí NSNN							
1	Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán NSNN							
1.1	Dự toán lập sai chế độ, sai đối tượng, sai tiêu chuẩn, định mức	triệu đồng						
1.2	Số tiền tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ	triệu đồng	19.029		15.578	81,86		TK thường xuyên, KP hội nghị, thu để lại...
1.3	Số tiền vi phạm đã xử lý, cắt giảm dự toán	triệu đồng						
1.4	Các nội dung khác							
2	Sử dụng và thanh quyết toán NSNN							
2.1	Tiết kiệm chi quản lý hành chính, gồm:		639		464,86	72,72		Số tiền tiết kiệm xác định trên cơ sở dự
	Tiết kiệm văn phòng phẩm	triệu đồng						
	Tiết kiệm cước phí thông tin liên lạc	triệu đồng						

II

	Tiết kiệm sử dụng điện	triệu đồng							toán được duyệt; mức khoán chi được duyệt
	Tiết kiệm xăng, dầu	triệu đồng							
	Tiết kiệm nước sạch	triệu đồng							
	Tiết kiệm công tác phí	triệu đồng							
	Tiết kiệm trong tổ chức hội nghị, hội thảo	triệu đồng	272,30		281,86	103,51			
	Tiết kiệm chi tiếp khách, khánh tiết, lễ hội, kỷ niệm	triệu đồng							
	Tiết kiệm trong mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện thông tin, liên lạc	triệu đồng	366,96		183,00	49,87			
2.2	Tiết kiệm trong mua sắm, sửa chữa phương tiện đi lại (ô tô, mô tô, xe gắn máy)								
a	Số tiền sửa chữa, mua mới phương tiện đi lại đã chi	triệu đồng		0	0				
b	Kinh phí tiết kiệm được, gồm:			0	0				
	Thẩm định, phê duyệt dự toán	triệu đồng							
	Thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh...	triệu đồng							
	Thương thảo hợp đồng	triệu đồng							
	Các nội dung khác								
2.3	Tiết kiệm do thực hiện cơ chế khoán chi, giao quyền tự chủ cho cơ quan, tổ chức	triệu đồng	19.076,36		19.000	99,60			
2.4	Tiết kiệm kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia	triệu đồng	583,13		0				
2.5	Tiết kiệm kinh phí nghiên cứu khoa học, công nghệ	triệu đồng							
2.6	Tiết kiệm kinh phí giáo dục và đào tạo	triệu đồng							
2.7	Tiết kiệm kinh phí y tế	triệu đồng							
3	Sử dụng, quyết toán NSNN lãng phí, sai chế độ								
3.1	Tổng số cơ quan, tổ chức sử dụng NSNN	đơn vị	95	95	95	100,00	100,00		
3.2	Số lượng cơ quan, tổ chức sử dụng NSNN lãng phí, sai chế độ đã phát hiện được	đơn vị	0		3			đã xử lý	
3.3	Số tiền vi phạm đã phát hiện	triệu đồng			59,49			Không kê các khoản thu hồi phát hiện qua công tác kiểm toán NN	
4	Các nội dung khác								
III	Trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của CQ, TC trong KVNN								
1	Phương tiện đi lại (ô tô, mô tô, xe gắn máy)								
1.1	Số lượng phương tiện hiện có đầu kỳ	chiếc	9	9	9	100,00	100,00		
1.2	Số lượng phương tiện tăng thêm trong kỳ (mua mới, nhận điều chuyển)	chiếc			0				

III

1.3	Số lượng phương tiện giảm trong kỳ (thanh lý, điều chuyển)	chiếc			0			
1.4	Số lượng phương tiện sử dụng sai mục đích, sai tiêu chuẩn, chế độ	chiếc			0			chưa phát hiện
1.5	Số tiền xử lý vi phạm về sử dụng phương tiện đi lại	triệu đồng			0			
2	Tài sản khác							
2.1	Số lượng các tài sản khác được thanh lý, sắp xếp, điều chuyển, thu hồi	tài sản						
2.2	Số lượng tài sản trang bị, sử dụng sai mục đích, sai chế độ phát hiện được	tài sản			0			chưa phát hiện
2.3	Số tiền xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng tài sản	triệu đồng			0			
3	Các nội dung khác							
IV	Trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng							
1	Trong đầu tư xây dựng							
1.1	Số lượng dự án chưa cần thiết đã cắt giảm	dự án	1		0	0,00		
1.2	Số kinh phí tiết kiệm được, gồm:	triệu đồng	9.802,70	0,00	2.704,00	27,58		Tiết kiệm so với dự toán được phê duyệt
	<i>Thẩm phê duyệt dự án, tổng dự toán</i>	triệu đồng						
	<i>Thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh...</i>	triệu đồng	9.670,70		2.662,00	27,53		
	<i>Thực hiện đầu tư, thi công</i>	triệu đồng						
	<i>Thẩm tra, phê duyệt quyết toán</i>	triệu đồng	132,00		42,00	31,82		
1.3	Số vốn chậm giải ngân so với kế hoạch	triệu đồng	22.000,00			0,00		
1.4	Các dự án thực hiện chậm tiến độ	dự án	3		0	0,00		
1.5	Các dự án hoàn thành không sử dụng được hoặc có vi phạm pháp luật bị đình chỉ, hủy bỏ							
	<i>Số lượng</i>	dự án	0		0			không có
	<i>Giá trị đầu tư phải thanh toán</i>	triệu đồng	0		0			
2	Trụ sở làm việc							
2.1	Tổng diện tích trụ sở hiện có đầu kỳ	m2	378.159		334.546	88,47		
2.2	Diện tích trụ sở tăng thêm do xây dựng, mua mới, nhận điều chuyển	m2			0			không có
2.3	Diện tích trụ sở giảm do thanh lý, điều chuyển, sắp xếp lại	m2			29.625			Điều chuyển, bán tài sản
2.4	Diện tích trụ sở sử dụng sai mục đích, sai tiêu chuẩn, chế độ	m2			0			chưa phát hiện
2.5	Diện tích trụ sở sử dụng sai chế độ đã xử lý	m2			0			không có
2.6	Số tiền xử lý vi phạm, thanh lý trụ sở thu được	triệu đồng			0			không có
3	Nhà công vụ							Không có
4	Các nội dung khác							
V	Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên							
1	Quản lý, sử dụng đất							
1.1	Diện tích đất sử dụng sai mục đích, bỏ hoang hóa, có vi phạm pháp luật	m2			0			chưa phát hiện

IV

1.2	Diện tích đất sử dụng sai mục đích, vi phạm pháp luật, bỏ hoang hóa đã xử lý, thu hồi	m2			0			chưa phát hiện
1.3	Số tiền xử phạt, xử lý vi phạm thu được	triệu đồng						
1.4	Các nội dung khác							
2	Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên khác							
2.1	Số lượng vụ việc vi phạm trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên	vụ	1					
2.2	Số tiền xử phạt, xử lý vi phạm thu được	triệu đồng	30					
3	Các dự án tái chế, tái sử dụng tài nguyên, sử dụng năng lượng tái tạo được							
3.1	Số lượng dự án mới hoàn thành đưa vào sử dụng	dự án						
3.2	Số tiền dự kiến tiết kiệm được theo dự án được duyệt	triệu đồng						
3.3	Năng lượng, tài nguyên dự kiến tiết kiệm được theo dự án được duyệt							
4	Các nội dung khác							
VI	Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước							
1	Số lượng vụ việc vi phạm trong quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động	vụ						Chưa phát hiện
2	Số tiền xử lý vi phạm thu được	triệu đồng	0		0			
3	Số tiền chi tình giãn biên chế	triệu đồng	1.893		4.019	212,33		Tình giãn biên chế
VII	Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp							
VIII	Trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân							
1	Hộ gia đình thực hiện nếp sống văn hóa, THTK, CLP	Lượt hộ						Chưa khảo sát
2	Các vụ việc gây lãng phí được phát hiện	Vụ			0			Chưa phát hiện
IX	Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THTK, CLP							
1	Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP đã triển khai thực hiện	cuộc			0			
2	Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP đã hoàn thành	cuộc			0			
3	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP	cơ quan/ tổ chức/ đơn vị			0			chỉ lồng ghép kiểm tra tài chính
4	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị có lãng phí, vi phạm về THTK, CLP được phát hiện	cơ quan/ tổ chức/ đơn vị	0		0			Chưa phát hiện vi phạm
5	Tổng giá trị tiền, tài sản bị lãng phí, sử dụng sai chế độ phát hiện được qua thanh tra, kiểm tra, giám sát	triệu đồng	0		0			
6	Tổng giá trị tiền, tài sản lãng phí, vi phạm đã xử lý, thu hồi	triệu đồng	0		0			